



Hội Nghị Nhóm Tư Vấn Giữa Kỳ của Việt Nam

Kiên Giang, Ngày 9-10 Tháng 6, 2010

Bài Phát biểu của Đại Diện của IMF

1. Trước tiên, cho phép tôi được cảm ơn Chính phủ Việt Nam đã một lần nữa mời chúng tôi tham dự Hội Nghị Nhóm Tư Vấn Giữa Kỳ này. Đây chắc chắn là thời điểm rất đúng lúc để đánh giá lại sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam từ sau cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và để thảo luận về những thách thức ở phía trước. Trong bài phát biểu của tôi hôm nay, trước hết tôi sẽ tập trung vào những triển vọng ngắn hạn và làm thế nào để duy trì sự hồi phục của Việt Nam từ cuộc khủng hoảng toàn cầu. Sau đó tôi sẽ nêu ngắn gọn những thách thức dài hạn hơn đề cập trong Chiến lược Phát triển Kinh tế Xã hội giai đoạn tới, cụ thể là tìm cách tốt nhất để duy trì tốc độ phát triển nhanh của Việt Nam từ thập niên này tới năm 2020.

Triển Vọng: Sự phục hồi được duy trì nhưng các điều kiện kinh tế vĩ mô vẫn còn mong manh

2. Khi chúng ta gặp mặt tại Hà Nội vào Tháng 12 năm ngoái, chúng tôi đã bày tỏ mối quan ngại về sự tái xuất hiện mất cân bằng kinh tế vĩ mô có thể tạo ra rủi ro đối với phục hồi kinh tế của Việt Nam. Tôi rất vui mừng khi nói rằng những bước đi sau đó của Chính phủ chuyển từ chính sách kích thích tăng trưởng sang ổn định kinh tế đã thành công trong việc khôi phục các điều kiện kinh tế ổn định hơn.
3. Một chính sách tiền tệ thắt chặt hơn với việc dừng chương trình cho vay hỗ trợ lãi suất đã kiềm chế tăng trưởng tín dụng và với chính sách tài khóa cũng được thắt chặt hơn, thâm hụt thương mại đã được thu hẹp trong quý đầu năm 2010. Gần đây, xu hướng tăng lạm phát chung cũng đã chậm lại với mức lạm phát giảm xuống 9,0 phần trăm trong Tháng 5. Sự ổn định này đã đạt được cùng với mức tăng trưởng GDP được duy trì ở mức đáng khâm phục 5 $\frac{3}{4}$ phần trăm trong quý đầu tiên. Niềm tin vào tiền đồng đã được củng cố nhờ những xu hướng thuận lợi này. Tỷ giá hối đoái đã lên giá trở lại nằm trong biên độ của tỷ giá chính thức và dự trữ ngoại hối, vốn đã từng chịu áp lực, tính đến thời điểm này của Quý II đã tăng thêm khoảng 1 tỷ đô la và bây giờ bằng khoảng 7 tuần nhập khẩu.

4. Nếu những điều kiện thuận lợi này được duy trì thì mục tiêu của Chính phủ trong năm 2010 sẽ nằm trong tầm tay. Chúng tôi dự báo tăng trưởng GDP thực sẽ là 6½ phần trăm với sự tiếp tục phục hồi trong đầu tư tư nhân, tiêu dùng và tăng trưởng xuất khẩu ngoài dầu mỏ. Chúng tôi cho rằng lạm phát sẽ tăng trên mức mục tiêu 8 phần trăm của Chính phủ, tuy nhiên với điều kiện là giá thực phẩm và nhiên liệu ổn định, lạm phát có thể đạt mức cao nhất là khoảng 10 phần trăm trong năm nay. Cán cân thanh toán trong năm 2010 sẽ cân bằng hơn. Với xuất khẩu phục hồi và sự hồi phục của nền kinh tế toàn cầu, cán cân vãng lai đối ngoại (trừ vàng) được dự báo sẽ thu hẹp xuống 9,9 phần trăm GDP từ mức 10,4 phần trăm trong năm 2009. Ở mức này, thâm hụt cán cân vãng lai sẽ được tài trợ phần lớn bởi đầu tư trực tiếp nước ngoài và các luồng vốn chính thức. Triển vọng về các luồng vốn ngắn hạn không chắc chắn lắm, nhưng nếu niềm tin vào tiền đồng được duy trì thì nguồn gây áp lực này lên tiền đồng trong năm 2009 cũng sẽ được giảm bớt, cho phép tăng dự trữ ở mức khiêm tốn trong năm 2010.
5. Tuy nhiên, các điều kiện thuận lợi hiện nay vẫn còn mong manh và niềm tin rằng sự ổn định kinh tế vĩ mô gần đây sẽ được duy trì vẫn còn yếu. Vì vậy, mặc dù có một số dấu hiệu tích cực nếu các nhà chức trách tiến hành các bước củng cố sự ổn định vĩ mô, thì rủi ro chính đối với triển vọng ngắn hạn là các chính sách nói lỏng quá sớm có thể sẽ dẫn đến những xáo trộn nữa trong thị trường ngoại hối và thị trường tiền tệ liên ngân hàng vào cuối năm nay. Điều này sẽ cản trở sự phục hồi trong ngắn hạn và ảnh hưởng bất lợi tới việc xây dựng lại niềm tin đối với môi trường kinh tế vĩ mô ở Việt Nam mà chúng ta cần có để duy trì sự tăng trưởng nhanh về lâu dài. Tính không chắc chắn gần đây về triển vọng ngắn hạn phần nhiều bắt nguồn từ tín hiệu lẫn lộn trong chỉ đạo chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa trong giai đoạn trước mắt.

Chương trình Chính sách Ngắn hạn: củng cố sự ổn định kinh tế vĩ mô để duy trì sự hồi phục kinh tế

6. Thách thức chính là củng cố những thành tựu mới đạt được gần đây trong ổn định kinh tế vĩ mô. Điều này đòi hỏi một chính sách tiền tệ ổn định và sự truyền thông rõ ràng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) rằng các điều kiện tiền tệ sẽ không được nói lỏng hơn nữa cho đến khi lạm phát đi vào quỹ đạo giảm, niềm tin vào tiền đồng được thiết lập vững chắc, và dự trữ quốc tế được tăng tới mức thuận lợi hơn. Cần tái liên kết các lãi suất chính sách tiền tệ để giảm độ dốc của đường lợi suất cũng như cần linh hoạt hơn trong sử dụng các lãi suất chính sách này vì nó sẽ mang lại sự ổn định cần thiết và tính có thể dự đoán được trong việc điều hành chính sách tiền tệ ở Việt Nam.
7. Chính sách tài khóa cần hỗ trợ cho việc củng cố ổn định kinh tế vĩ mô. Trong khi diễn biến ngân sách còn chưa thật rõ, các dữ liệu mới nhất cho thấy thâm hụt ngân sách tổng thể, theo định nghĩa của IMF¹, tăng đến 9 phần trăm của GDP trong năm 2009. Trong khi có thể hiểu được bối cảnh này, thì mức thâm hụt lớn như vậy rõ ràng là không bền vững.

¹ Bao gồm chi ngoài ngân sách, cho vay lại và hỗ trợ lãi suất kích cầu, nhưng không bao gồm các hoạt động của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển.

Do đó chúng tôi hoan nghênh ý định giảm thâm hụt ngân sách trong năm nay. Việc giảm thâm hụt xuống khoảng 6 phần trăm của GDP có lẽ sẽ đạt được nếu chi ngân sách vẫn gắn với dự toán của năm 2010², tuy nhiên chúng ta chưa rõ về việc liệu kế hoạch giảm khoảng 4 phần trăm của GDP trong chi đầu tư phát triển của 2010 so với khoản chi này của 2009 sẽ đạt được hay không. Trong môi trường toàn cầu hiện nay, sự không chắc chắn như vậy của vị thế tài khóa là không nên và chúng tôi khuyến nghị chính phủ cam kết bám sát kế hoạch chi ngân sách năm 2010 để bảo đảm chính sách tài khóa được bền vững.

8. Việc bảo vệ hệ thống tài chính vẫn còn quan trọng đối với sự ổn định trong tương lai của nền kinh tế. Điều này đã trở thành một thách thức ngày càng lớn trong bối cảnh hệ thống ngân hàng phát triển nhanh chóng trong những năm gần đây. Trong 5 năm qua, tín dụng khu vực tư nhân đã tăng gấp đôi, lên đến 120 phần trăm của GDP và tăng thực 150 phần trăm. Trong bối cảnh này, việc nâng cấp các khuôn khổ giám sát và pháp lý lại càng thêm cấp thiết. Nên ưu tiên phát triển các chỉ số về lành mạnh tài chính để xác định những rủi ro tiềm tàng và đưa lên chuẩn quốc tế các quy định về ngân hàng, đặc biệt là liên quan đến việc xếp hạng và dự phòng rủi ro. Cũng cần thiết nâng cao tiêu chuẩn an toàn vốn hơn nữa để đảm bảo ngân hàng có đủ vốn để quản lý các rủi ro trên bảng cân đối tài sản của họ. Trong bối cảnh này, chúng tôi hoan nghênh sự quan tâm của Chính phủ đối với Chương trình Đánh giá Khu vực Tài chính (FSAP) của IMF và Ngân hàng Thế giới.

Cải cách Cơ cấu: đặt nền móng cho một nền kinh tế thị trường hiện đại mới nổi.

9. Như chúng ta đã nói trong nhiều dịp trước đây, chúng tôi vẫn lạc quan về tiềm năng dài hạn của nền kinh tế Việt Nam. Những thách thức mà Chính phủ và các đối tác phát triển của Việt Nam phải đối mặt là làm thế nào hiện thực hóa tiềm năng này và duy trì những tiến bộ lớn của Việt Nam đã đạt được trong hơn hai thập kỷ qua. Chúng tôi đồng ý với dự thảo Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội rằng điều này sẽ đòi hỏi có sự chuyển dịch trong chiến lược để tạo ra một môi trường thuận lợi nhằm phát triển các hoạt động kinh tế tạo giá trị gia tăng cao hơn, về bản chất là một sự thay đổi từ một nền kinh tế thu nhập thấp sang một nền kinh tế thị trường mới nổi hiện đại.
10. Như chúng tôi đã đề cập trong kỳ họp Tháng 12 năm ngoái, quá trình chuyển đổi này sẽ đòi hỏi một nỗ lực toàn diện để hiện đại hóa cơ sở hạ tầng của nền kinh tế và việc cơ sở hạ tầng này được quản lý như thế nào. Cho phép tôi được nói ngắn gọn về một số vấn đề ưu tiên cần được giải quyết:
 - **Nâng cấp các kiến trúc thể chế.** Đây là một điều kiện tiên quyết cho một nền kinh tế thị trường mới nổi mà sức cạnh tranh của nó sẽ ngày càng phụ thuộc vào tính hiệu quả của nền kinh tế. Ở cấp độ vĩ mô, chúng tôi đang theo dõi với sự quan tâm sâu sắc tới các cuộc tranh luận xung quanh Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hy vọng luật này sẽ cho phép Ngân hàng Nhà nước có thẩm quyền hoạt động lớn hơn để thực hiện chính sách tiền tệ

² Với dự toán ngân sách nhà nước 2010, thâm hụt ngân sách tổng thể (định nghĩa của IMF) là 7,6 phần trăm của GDP, tuy nhiên dự báo thu trong dự toán có vẻ rất thận trọng.

một cách hiệu quả và lường trước được cũng như các cải cách để hiện đại hóa quản lý ngân sách nên được đưa vào Luật Ngân sách mới. Như đã nêu trên, việc tăng cường giám sát ngày càng trở nên quan trọng khi hệ thống tài chính phát triển. Các cải cách thể chế tương tự chắc chắn có thể sẽ cần thiết ở cấp độ vi mô, ví dụ trong hệ thống pháp luật, cơ chế giải quyết tranh chấp, và rộng hơn là cải cách hành chính.

- **Tài trợ nhu cầu về cơ sở hạ tầng của Việt Nam.** Việc phát triển một nền kinh tế thị trường hiện đại mới đòi hỏi phải đầu tư đáng kể cơ sở hạ tầng vật chất và nguồn nhân lực. Thách thức là ở chỗ cấp vốn cho các khoản đầu tư này mà vẫn đảm bảo tính bền vững của tài khóa. Điều này sẽ đòi hỏi phải xếp thứ tự ưu tiên một cách có kỷ luật các dự án đầu tư công và đẩy mạnh thêm các nỗ lực đang được thực hiện để huy động nguồn thu ngân sách và nguồn hỗ trợ phát triển ưu đãi. Tái tăng cường chương trình cổ phần hoá để chuyển các nguồn lực nhà nước sang sử dụng có năng suất cao hơn, đồng thời việc khai thác các liên kết khu vực công và đối tác tư nhân (PPP) ở những nơi có thể giảm gánh nặng nợ công cũng sẽ quan trọng. Kịch bản cơ sở của chúng tôi là nợ của Việt Nam sẽ được duy trì ở mức bền vững, nhưng việc này phụ thuộc vào Việt Nam duy trì được mức tăng trưởng tương đối cao và giảm thâm hụt ngân sách của mình xuống mức thận trọng lịch sử mà Việt Nam đã duy trì trước khi có cuộc khủng hoảng toàn cầu.
 - **Hiện đại hóa vai trò của nhà nước trong nền kinh tế.** Việc tái xác định vai trò của nhà nước cho phù hợp với nhu cầu của một thị trường kinh tế mới nổi hiện đại sẽ là một trong những thách thức mà Việt Nam sẽ phải đối mặt trong thập kỷ tới. Ở một cấp độ, điều này liên quan đến việc xem xét phân bổ tốt nhất nguồn lực khan hiếm của nhà nước: nên đầu tư vào hàng hóa công (cơ sở hạ tầng, giáo dục, y tế) hay vào các tập đoàn kinh tế lớn của nhà nước. Quản trị các tập đoàn nhà nước như vậy cũng rất quan trọng. Một cơ cấu quản trị lành mạnh tạo ra một sân chơi bình đẳng cho khu vực tư nhân về tiếp cận thị trường, tài chính và các tài sản sản xuất, chẳng hạn như đất đai, sẽ là rất cần thiết nếu Việt Nam muốn duy trì một tốc độ phát triển nhanh.
 - **Giải quyết tham nhũng.** Chúng tôi rất hoan nghênh lập trường cứng rắn nêu trong Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội về sự cần thiết phải giải quyết nạn tham nhũng. Để đạt được mục tiêu của Việt Nam trong thập kỷ tới chúng ta sẽ cần có một chính sách công với kỷ cương cao trên rất nhiều hoạt động cải cách khác nhau. Như nhiều quốc gia đã thấy trong cái giá phải trả của họ, một trong những khía cạnh nguy hại nhất của tham nhũng là nó có thể pha loãng và làm sao lãng sự toàn tâm toàn ý để duy trì phát triển nhanh và đưa đất nước vào nhóm các nước phát triển cao hơn.
11. Cuối cùng, thưa Ngài Chủ tọa, tôi xin nêu một vấn đề mà tôi luôn bận tâm. Như chúng tôi đã nói trước đây, việc quản lý kinh tế thị trường có thuận lợi và hiệu quả hay không phụ thuộc vào chất lượng của thông tin cung cấp cho các nhà hoạch định chính sách và các chuyên gia tư vấn của họ, cả bên trong và bên ngoài Chính phủ. Điều này là rất cần thiết cho phân tích chính sách và truyền thông hiệu quả các chính sách tới công chúng. Những nỗ lực trung thực của cán bộ thống kê tại Tổng cục Thống kê và các cơ quan khác đã gây nhiều ấn tượng cho chúng tôi. Tuy nhiên, nỗ lực của họ cần có được sự quan tâm lớn hơn về chính sách và tài chính nếu Việt Nam muốn phát triển hệ thống các số liệu thống kê cần thiết cho một nền kinh tế của thế kỷ 21.

Với bài phát biểu này, cho phép tôi cảm ơn Chính phủ Việt Nam một lần nữa đã tạo cơ hội cho chúng tôi tham gia vào các cuộc thảo luận này và thay mặt IMF cho phép tôi được nhắc lại rằng chúng tôi tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trên con đường tiến lên phía trước.